

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

NGUYÊN TẮC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần vận tải đường sắt

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải đường sắt (sau đây gọi tắt là Công ty) theo quy tắc và thể lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

a) Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết.
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu.
- Chương trình Đại hội.
- Quy chế tổ chức Đại hội.
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

b) Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo hoạt động tháng 11,12 năm 2024 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty; tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận năm 2024

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án năm 2025, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Mức thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS 2025.

- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải đường sắt.

2. Thẻ/Phiếu biểu quyết là Thẻ/Phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

3. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu, Đại hội sử dụng tờ Thẻ/Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã đại biểu tham dự, số phiếu biểu quyết (01 cổ phần sở hữu/đại diện tương ứng 01 phiếu biểu quyết). Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền được phát 01 Phiếu biểu quyết và 01 (một) Thẻ biểu quyết. Việc thu và kiểm Thẻ/ Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

4. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các tờ Thẻ/ Phiếu biểu quyết tương ứng.

5. Quy định về Thẻ/ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Thẻ/Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Thẻ/Phiếu không hợp lệ:

- Không do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;

- Để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời hai phương án trở lên.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Văn Hoan

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt (sau đây gọi tắt là Công ty).

3. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các Điều, khoản tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông là ngày 20/3/2025 được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

2. Quyền của các cổ đông hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

b) Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

c) Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

d) Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu

quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

đ) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

e) Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

f) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp đã được khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

a) Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty và thực hiện quyền biểu quyết;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thư mời họp, CMND/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương. Giấy uỷ quyền, Thư mời họp của cổ đông ủy quyền (nếu là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) để xuất trình cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông khi đăng ký tham dự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

d) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

1. Ban tổ chức Đại hội đề cử Đoàn chủ tọa để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ

5. Ban thư ký: Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu gồm năm (05) người và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông; Tổ chức kiểm phiếu; Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình bày.

2. Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức một ngày (chính thức)

a) Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết.

- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu.

- Chương trình Đại hội.

- Quy chế tổ chức Đại hội.

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

b) Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo hoạt động tháng 11,12 năm 2024 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty; tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận năm 2024.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án năm 2025, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
- Mức thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2025.
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải đường sắt.

Chương IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; tổ chức lại, giải thể Công ty, thanh lý Công ty; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh; dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được thông qua khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề khác được thông qua khi có từ trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc gửi Biên bản Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website của Công ty.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt báo cáo tới Quý cổ đông kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Phần I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Năm 2024 đánh dấu giai đoạn đặc biệt đối với hai Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn khi hoàn thành việc hợp nhất thành Công ty cổ phần Vận tải đường sắt hoạt động từ ngày 01/11/2024.

Sau giai đoạn hợp nhất hai Công ty, tuy tình hình Công ty có nhiều biến động về điều hành tập trung, các quy chế, cơ chế, định mức nhiều thay đổi, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đi vào ổn định, toàn Công ty thực hiện tốt các giải pháp tăng thu, tiết giảm chi phí hợp lý. Tổng doanh thu hợp nhất tăng trưởng cao so với năm 2023, đạt mức lợi nhuận cao hơn mức Kế hoạch; Tổng doanh thu vận tải cao hơn cùng kỳ năm 2023, tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng cao về doanh thu theo tàu khách so với năm 2023. Không để xảy ra tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, nghiêm trọng do chủ quan. So với năm 2023, thu nhập bình quân của NLD tăng trưởng vượt mức chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Đây là tín hiệu tốt để Công ty cổ phần Vận tải đường sắt tiếp tục có sự phát triển mạnh mẽ trong năm 2025.

I. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 11-12 năm 2024:

- Tổng doanh thu hợp nhất tháng 11 và 12/2024 đạt 682,872 tỷ đồng bằng 103,07% so với Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

- Lợi nhuận 02 tháng cuối năm 2024 đạt 1,369 tỷ đồng vượt mức Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra (152 triệu đồng).

- Tổng doanh thu vận tải là 594,388 tỷ đồng (đạt 106,22% Kế hoạch và bằng 114% so với cùng kỳ năm 2023), trong đó:

- Doanh thu tàu khách là 304,34 tỷ đồng (đạt 103,96% Kế hoạch và bằng 115% so với năm 2023).

- Doanh thu tàu hàng là 282,895 tỷ đồng (đạt 108,89% Kế hoạch và bằng 112% so với năm 2023).

- Công ty đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động.

II. Các giải pháp chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của HDQT Công ty

1. Sản xuất kinh doanh vận tải:

1.1. Về vận tải hành khách:

Công ty tiếp tục tổ chức tốt các sản phẩm vận tải, ứng dụng mạnh mẽ CNTT vào SXKD và chăm sóc khách hàng góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, duy trì và phát triển các sản phẩm vận tải hiện đang hiệu quả, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo sát sao công tác khám chữa, chỉnh bị toa xe, ưu tiên sử dụng những toa xe có chất lượng tốt đưa vào các tàu khách đã có thương hiệu, các tàu khách đường ngắn, các đoàn tàu khách lập riêng cho những đoàn tập thể lớn góp phần nâng cao hình ảnh của ngành Đường sắt; quan tâm công tác đảm bảo vệ sinh trên các đoàn tàu khách, bố trí nhân viên vệ sinh chuyên trách trên các đoàn tàu Thống Nhất, tàu HD1/2, HD3/4; thuê đơn vị vệ sinh chuyên nghiệp làm vệ sinh trên các đoàn tàu SE19/20, SE21/22, SE1/2, SE3/4.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao kỹ năng giao tiếp phục vụ khách hàng đối với lực lượng làm công tác phục vụ hành khách tại các ga, trên các đoàn tàu khách

- Tập trung toa xe chất lượng tốt chạy các đoàn tàu phục vụ khách du lịch và chạy tàu tuyến Hà Nội - Hải Phòng.

- Phối hợp với tỉnh Thừa Thiên Huế, Thành phố Đà Nẵng để tổ chức chạy các đôi tàu HD1/2, HD3/4 mang tên “Hành trình di sản miền Trung” khu đoạn Huế - Đà Nẵng có hành trình phù hợp, nội thất toa xe được nâng cấp, nhiều dịch vụ được cung cấp trên tàu phục vụ du khách (âm thực, trình diễn nghệ thuật, trang bị tủ sách trên toa xe cộng đồng,...).

- Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án cải tạo nâng cấp toa xe.

- Tiếp tục khai thác đoàn tàu chất lượng cao SE22/21 khu đoạn Sài Gòn - Đà Nẵng với nhiều tiện ích như hệ thống wifi miễn phí, cung cấp suất ăn của Flyfood, ghế xoay 180 độ, thuê đơn vị vệ sinh chuyên nghiệp đi theo tàu,...

- Khai trương đoàn tàu du lịch chất lượng cao tuyến đường sắt Đà Lạt - Trại Mát, triển khai nhiều dịch vụ thu hút du khách đi tàu tại ga Đà Lạt.

- Phối hợp với Công ty PYS Travel tổ chức chạy đoàn tàu du lịch cao cấp xuyên Việt được thiết kế với tiêu chuẩn quốc tế mang tên SJourney. Chuyến tàu đầu tiên xuất phát tại ga Sài Gòn ngày 18/12/2024.

- Tiếp tục tổ chức chạy thêm các đoàn tàu, bán vé phục vụ hành khách đi lại trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025. Thường xuyên theo dõi nhu cầu của hành khách, tình hình bán vé để kịp thời điều chỉnh phương án bán vé, nối thêm xe, lập thêm tàu.

- Tăng cường quảng bá các chính sách tàu lập riêng, toa xe cộng đồng trên các đoàn tàu, đẩy mạnh truyền thông để thu hút khách du lịch có số lượng lớn để khai thác các đoàn tàu nguyên đoàn (charter).

- Tiếp tục duy trì, phát triển dịch vụ chuyển phát nhanh đường sắt trên hệ thống www.harapost.com góp phần tăng doanh thu vận tải, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động trong Công ty.

- Chủ động mở rộng ứng dụng CNTT phục vụ khách hàng như: lắp đặt thêm các kiot bán vé tự động; nghiên cứu lắp đặt thiết bị tăng tốc độ wifi trên tàu; thử nghiệm bán vé tự động xếp chỗ đối với đôi tàu HP1/2; Triển khai sử dụng phần mềm phân loại đẳng cấp tàu khách trên hệ thống bán vé điện tử,...

- Dừng bán vé ghế phụ trên tàu; giảm bớt các trường hợp bán vé bổ sung trên tàu (chỉ bán trong một số trường hợp đặc biệt), quản lý chặt chẽ việc bán vé bổ sung trên tàu.

- Hàng tháng Công ty đều lập các đoàn kiểm tra ATGTĐS-VT, công tác phục vụ hành khách, chống tiêu cực trên tàu, dưới ga. Trong dịp cao điểm vận tải Tết, Công ty đã lập nhiều đoàn kiểm tra chất lượng trang thiết bị, chất lượng các ram tàu khách đối với các đoàn tàu xuất phát tại ga Hà Nội, Sài Gòn để có phương án xử lý các tồn tại kịp thời.

1.2. Về vận tải hàng hoá:

Trong năm 2024 sản lượng nhiều luồng hàng tăng cao so với cùng kỳ năm 2023, như: tàu chuyên tuyến, tàu Liên vận quốc tế, các luồng hàng apatit, vật liệu xây dựng, than và một số luồng hàng khác. Cụ thể:

- Luồng hàng tàu chuyên tuyến Bắc - Nam: Hiện nay Công ty tổ chức chạy thêm hàng tuần 06 đôi tàu nhanh HH15/16, nâng số đôi tàu chuyên tuyến chạy trên tuyến Bắc - Nam lên 32 đôi/tuần; Trong 10 tháng đầu năm 2024 do sự cố sạt hầm Bãi Gió và hầm Chí Thạnh đã phải ngừng chạy nhiều đôi tàu chuyên tuyến (sự cố sạt hầm Bãi Gió ngừng chạy 52 đoàn tàu chuyên tuyến, giảm thu 16 tỷ đồng; sự cố sạt hầm Chí Thạnh ngừng 61 đoàn tàu, giảm thu 17 tỷ đồng).

- Apatit: Sản lượng doanh thu hoàn thành kế hoạch đề ra và tăng cao so

với cùng kỳ năm 2023 (Sản lượng bằng 119%, doanh thu bằng 111% cùng kỳ năm 2023).

- Hàng LVQT: Sản lượng luồng hàng LVQT tăng mạnh (Sản lượng bằng 122%, doanh thu bằng 138% so với cùng kỳ năm 2023).

- Luồng hàng xi măng, vật liệu xây dựng: Bên cạnh luồng hàng xi măng sụt giảm do một số khách hàng chuyển sang các phương tiện vận tải khác với giá cước thấp hơn thì luồng hàng quặng xỉ và thạch cao nhân tạo tăng cao (Sản lượng bằng 109%, doanh thu bằng 106% cùng kỳ năm 2023).

- Than: sản lượng doanh thu hoàn thành kế hoạch đề ra và tăng so với cùng kỳ năm 2023 (Sản lượng bằng 151%, doanh thu bằng 110% cùng kỳ năm 2023).

- Các luồng hàng khác: Sản lượng doanh thu tăng cao do có thêm luồng hàng quặng sắt nhập về Hải Phòng đi Lào Cai xuất khẩu sang Trung Quốc (Sản lượng bằng 301%, doanh thu bằng 135% cùng kỳ năm 2023).

- Các mặt hàng may mặc, bách hóa, phụ tùng xe máy, xe máy xếp đi tàu hàng chuyên tuyến từ ga Sóng Thần - ga Giáp Bát, Yên Viên và ngược lại và các mặt hàng lương thực, thực phẩm vận chuyển bằng tàu hàng thường đi ra các ga phía Bắc tiếp tục được duy trì ổn định.

- Bên cạnh các luồng hàng tăng trưởng, cũng có một số luồng hàng sụt giảm mạnh không hoàn thành kế hoạch hoặc sụt giảm so với cùng kỳ, như: Phân bón và hoá chất; Vật liệu nội ngành; Luồng hàng lương thực, thực phẩm.

- Giá nhiên liệu từ đầu năm được duy trì ổn định, vì thế chính sách giá cước tàu chuyên tuyến của Công ty được giữ nguyên, không tác động đến việc vận chuyển của khách hàng, đồng thời đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

2. Công tác sửa chữa định kỳ toa xe (SCĐK):

- Công tác SCĐK toa xe:

Đối với Toa xe khách: Đã thực hiện sửa chữa 99 toa xe khách các loại, trong đó SCL 09 toa xe, SCN 90 toa xe.

Đối với Toa xe hàng: Đã thực hiện sửa chữa 275 toa xe hàng các loại trong đó SCL 47 toa xe, SCN 228 toa xe.

- Số toa xe khách tốt vận dụng bình quân 731 xe/ngày; Số toa xe hàng tốt vận dụng bình quân 2.378 xe/ngày.

3. Công tác đảm bảo an toàn giao thông vận tải đường sắt (ATGTĐS):

Công ty CP Vận tải ĐS đã ban hành các quy định liên quan đến công tác đảm bảo ATGTĐS phù hợp với tình hình thực tế của Công ty sau khi hợp nhất; Xây dựng kế hoạch kiểm tra đảm bảo ATGTĐS, ANTT, PCCN, PCTT, chống

buôn lậu gian lận thương mại, công tác chống thất thu trên tàu, dưới ga.

Không để xảy ra tai nạn GTĐS đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, nghiêm trọng, ít nghiêm trọng do chủ quan; Để xảy ra 15 vụ sự cố GTĐS do chủ quan, trong đó: Sự cố GTĐS có tính chất nghiêm trọng 0 vụ; sự cố thông thường: 15 vụ (hệ toa xe: 15 vụ; hệ vận tải: 0 vụ)

4. Công tác Kế hoạch đầu tư:

a) Việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD: Đã xây dựng ban hành kế hoạch vận tải tháng 11 và tháng 12, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện cụ thể, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

b) Việc thực hiện các dự án đầu tư và công tác quản lý đầu tư, sử dụng nhà đất:
- Thực hiện dự án đầu tư:

Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư chuyển tiếp từ Công ty VTHN và Công ty VTSG, trong đó: tổ chức nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng 07 bộ ky điện thủy lực một chiều tại Chi nhánh Toa xe Hà Nội; Dự án hợp tác kinh doanh với Công ty PSY đã hoàn thành việc nâng cấp, cải tạo và đưa vào khai thác 06 toa xe khách kể từ ngày 15/12/2024; Tổ chức nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng 02 toa xe C cải tạo thành 02 toa xe tàu cổ để chạy tàu Đà Lạt - Trại Mát; Đôn đốc các nhà thầu thực hiện đúng tiến độ theo hợp đồng đã ký để bàn giao một số dự án khác (Máy tiện vận năng, máy hàn gờ bánh toa xe, Lắp khung sắt mái tôn kéo dài nhà xưởng sửa chữa toa xe đường 15-16 thuộc Chi nhánh Toa xe Hà Nội).

Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án: thay thế, cải tạo nội thất 20 toa xe khách chạy tuyến Hà Nội-Hải Phòng.

- Sử dụng nhà đất: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1330 và 1331/QĐ-ĐS ngày 10/9/2015 của Tổng công ty ĐSVN về việc chấp thuận Phương án sử dụng đất và tài sản.

5. Công tác quản trị tài chính:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoàn thành sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt; Hướng dẫn quy định tạm thời về nghiệp vụ hạch toán kế toán, phân bổ chi phí và kê khai các loại thuế phí để thống nhất chung trong toàn Công ty CP Vận tải ĐS; Quy định tạm thời về quản lý chi tiêu, hạch toán kế toán tại Cơ sở Sài Gòn; Hoàn thành việc tham mưu lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán BCTC hai tháng cuối năm 2024.

Phối hợp với đơn vị tư vấn Công ty CK Bảo Việt để hoàn thiện hồ sơ nộp Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước hoàn thành đăng ký Công ty đại chúng; đang hoàn thiện các thủ tục lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn Upcom.

6. Công tác tổ chức, lao động tiền lương và chế độ chính sách:

- Công ty đã thành lập 17 Chi nhánh trực thuộc, 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Cơ quan Công ty; Ban hành 110 Quy chế, quy định nội bộ đảm bảo hoạt động SXKD bình hành ổn định.

- Đã ban hành kế hoạch lao động tiền lương tháng 11-12 năm 2024, theo đó lao động sử dụng bình quân là: 4.709 LĐ; Tiền lương bình quân là: 11.885.000 đồng/người/tháng.

7. Công ty đã rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của từng Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn SXKD của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt.

8. Đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc khách hàng, trong thực hiện nghiệp vụ quản lý doanh nghiệp như: kết nối với các đối tác bán vé, thanh toán thu hộ; xây dựng các tính năng chăm sóc khách hàng trên ứng dụng Zalo; Bổ sung các tính năng trên APP bán hàng; Bổ sung các tính năng phục vụ khách hàng, phân loại đăng cấp tàu, tính năng tự động xếp chỗ trên HTBVĐT; Đang nghiên cứu giải pháp mới để thử nghiệm camera, wifi trên tàu SE19/20, SE21/22; Ứng dụng CNTT trên các hệ thống: BVĐT, lõi QTHH, Hóa đơn điện tử, hành lý, harapost...

III. Hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị:

1. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Hoạt động của HĐQT được điều chỉnh bởi: Điều lệ tổ chức hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty ĐSVN đầu tư vào doanh nghiệp khác số 239/QĐ-ĐS ngày 01/4/2020 của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN).

Hiện nay Công ty cổ phần Vận tải đường sắt đang áp dụng các Quy chế quản trị Công ty số 106/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2024, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty số 107/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2024, Phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 01/11/2024 và Quyết định số 105/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2024.

Trong năm 2024, HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định nội bộ của Công ty; các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể và được điều chỉnh kịp thời theo tình hình thực tế; HĐQT luôn nghiêm túc chấp hành sự lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, thực hiện đúng sự phân định chức năng nhiệm vụ với Ban điều hành Công ty.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của các Công ty cổ phần

Vận tải đường sắt Hà Nội, Sài Gòn và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 02 tháng 11-12 năm 2024, các chỉ tiêu sản lượng doanh thu và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành, các đơn vị, bộ phận thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và người đầu tư (tất cả các quyết định của HĐQT đều được thể hiện bằng văn bản); HĐQT thường xuyên giám sát và kiểm tra việc thực hiện của Ban Điều hành, các đơn vị, bộ phận.

Trong tháng 11-12 năm 2024, HĐQT Công ty cổ phần Vận tải đường sắt đã có 02 cuộc họp, đã ban hành 01 Nghị quyết và 107 Quyết định, văn bản. HĐQT thường xuyên thực hiện tốt việc công bố thông tin định kỳ cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

2. Mức lương của các thành viên HĐQT tháng 11-12 năm 2024:

TT	Họ và tên TV HĐQT	Chức danh	Số tháng	Tổng thu nhập Tháng 11-12/2024 (Đồng)
1	Đỗ Văn Hoan	Chủ tịch HĐQT	02	76.944.301
2	Đào Anh Tuấn	Thành viên	02	70.057.908
3	Nguyễn Hữu Thành	Thành viên	01	32.636.151
4	Nguyễn Văn Khiên	Thành viên	02	62.607.585
5	Hà Trọng Thắng	Thành viên	01	31.866.501
6	Thái Văn Truyền	Thành viên	01	30.915.870

3. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý :

HQĐT đã phân công nhiệm vụ cho các Thành viên thường xuyên theo dõi các mặt hoạt động của Tổng Giám đốc và các phòng CMNV, từ đó kịp thời chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông phù hợp với tình hình thực tế SXKD.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng quan tâm giám sát chặt chẽ các hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc, các chi nhánh trực thuộc, phòng chuyên môn nghiệp vụ, kịp thời có chỉ đạo điều chỉnh các nhiệm vụ triển khai đảm bảo phù hợp với các quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Phần II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

1. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So sánh 2025/2024
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	1 303 690	1 303 690	100%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4 873 543	5 264 934	108%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So sánh 2025/2024
	- Doanh thu vận tải	Triệu đồng	4 357 057	4 705 220	108,5%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	4 870 243	5 239 658	107,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	127 896	25 276	20%
	- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	127 896	25 276	20%
5	Tổng số lao động	Người	4 752	4 983	105%
6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	13,500	13,521	100%

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

2.1. Căn cứ tình hình kinh tế thị trường và nguồn lực hiện có của Công ty để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tinh thần, chủ trương của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam tại Công điện số 269/CD-ĐSVN ngày 24/01/2025 về triển khai Chỉ thị số 140/CT-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về: “phân đầu tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2025”; điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 tăng trưởng ít nhất 08% doanh thu hàng hoá, hành khách so với cùng kỳ năm 2024 và đồng thời có các phương án, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra. Tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2025 linh hoạt, chủ động, quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu, giảm chi phù hợp với diễn biến thị trường.

Về SXKD vận tải hành khách: Giữ vững chất lượng và chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng các sản phẩm vận tải hiệu quả đang được khai thác, đáp ứng nhu cầu của khách hàng (SE1/2, SE3/4, SE19/20, SE21/22, HD1/2/3/4, tàu Đà Lạt - Trại Mát, Hà Nội - Hải Phòng, các đoàn tàu Charter,...). Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ hành khách: cải tạo nâng cấp toa xe cho các đoàn tàu khách chất lượng cao trên các tuyến Hà Nội - Hải Phòng, Hà Nội - Lào Cai,...; nâng cấp thiết bị vệ sinh, hệ thống điều hòa không khí cho các toa xe khách; đầu tư mua mới máy phát điện có công suất phù hợp; Tiếp tục đầu tư, cải tạo toa xe nhằm cung cấp thêm sản phẩm mới với những dịch vụ cao cấp nhằm đa dạng hoá sản phẩm phục vụ cho hành khách đi tàu. Nghiên cứu, xây dựng chính sách giá vé linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường, phù hợp với từng giai đoạn chạy tàu nhằm tận dụng tốt cơ hội kinh doanh, đồng thời duy trì luồng khách. Tập trung mọi nguồn lực cho các giai đoạn vận tải cao điểm, đặc biệt giai đoạn cao điểm Tết, Hè, ngoài các đôi tàu khách chạy thường xuyên hàng ngày, tổ chức chạy tăng cường tối đa số đôi tàu khách Thống nhất, Khu đoạn để tận dụng cơ hội kinh doanh vận tải hành khách trong giai đoạn cao điểm. Đẩy mạnh việc khai thác đoàn tàu Charter (nguyên đoàn) đặc biệt trong các giai đoạn thấp điểm. Tiếp tục phát triển dịch vụ chuyển phát nhanh

đường sắt trên hệ thống www.harapost.com góp phần tăng doanh thu vận tải, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Tiếp tục hợp tác với các đối tác trong việc khai thác, triển khai các sản phẩm vận tải mới.

Về SXKD vận tải hàng hóa: Tăng cường vận chuyển luồng hàng LVQT đặc biệt là tuyến Đồng Đăng; Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm đối tác để tăng tối thiểu 03 đôi tàu/tuần tàu chuyên tuyến container nhanh; đẩy mạnh các giải pháp đầu tư, quản trị, hợp tác góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động LVQT của Công ty. Tiếp tục thúc đẩy chạy tàu khu đoạn, phân đấu khu đoạn nào hàng ngày cũng tổ chức lập được ít nhất 01 đôi tàu khu đoạn nhằm tăng tốc độ đưa hàng, tăng sản lượng doanh thu tạo lòng tin cho khách hàng khi sử dụng phương tiện đường sắt. Đầu tư đóng mới từ 100÷150 xe Mc chở container 45feet, đồng thời đầu tư tối thiểu 200 vỏ container 45feet (thể tích lớn) để thay thế xe G. Tiếp tục làm việc với các Công ty Cổ phần sản xuất phân bón thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam để vận chuyển luồng phân bón ổn định hàng tháng trong năm. Quan tâm triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng: hoàn thiện các chính sách chăm sóc khách hàng truyền thống, khách hàng có khối lượng vận tải ổn định (apatit, tàu chuyên tuyến...). Nâng cao chất lượng khám chữa toa xe; thường xuyên kiểm tra việc xếp hàng, đặc biệt hàng rời, nghiêm cấm xếp hàng bội tải, gian lận thương mại trong vận chuyển hàng hoá. Tận dụng điều kiện khả năng hiện có tìm kiếm, khai thác thêm các luồng hàng mới, khách hàng mới để tăng sản lượng doanh thu. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm thời gian quay vòng toa xe hàng. Từng bước nghiên cứu, thực hiện giải pháp để nâng cao tỷ trọng vận chuyển container trong giai đoạn tới. Thường xuyên theo dõi nắm bắt các thông tin tình hình kinh tế thị trường, thương mại, chính sách của các ngành nghề sản xuất và các qui định của cơ quan nhà nước để điều hành giá cước linh hoạt theo từng thời điểm.

2.2. Phối hợp với Đảng ủy Công ty thực hiện công tác chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội Đảng bộ Công ty cổ phần Vận tải lần thứ nhất theo đúng tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 50-KH/ĐU ngày 24/9/2024 của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN và Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 19/11/2024 của Đảng ủy Công ty cổ phần Vận tải đường sắt. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng bộ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam (06/4/1955 – 06/04/2025) thiết thực, hiệu quả.

2.3. Tiếp tục các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ĐU (khóa 12) của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN về nâng cao năng lực vận tải. Duy trì và phát triển các sản phẩm vận tải mới, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách, hàng

hoá, nâng cao chất lượng phương tiện, trang thiết bị phục vụ trên toa xe, cải tạo các toa xe cũ, đóng thêm các toa xe mới phục vụ nhu cầu vận tải, nâng cao chất lượng vệ sinh, điều hoà không khí,... Huy động tối đa nguồn vốn xã hội hóa trong việc đầu tư phương tiện vận tải, nhất là phương tiện vận tải hàng hóa; đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ vận tải, xếp dỡ hai đầu, dịch vụ chuyển phát nhanh,...

2.4. Bám sát kế hoạch SXKD, nhu cầu vận tải của Công ty để xây dựng kế hoạch sửa chữa toa xe cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Căn cứ năng lực của Công ty và tình hình vận tải để tổ chức thực hiện kế hoạch sửa chữa toa xe đạt hiệu quả cao nhất. Căn cứ kế hoạch chạy tàu, nhất là trong các đợt vận tải cao điểm để lập kế hoạch chi tiết về số lượng, chủng loại toa xe đi SCDK trong các tháng cho phù hợp và đảm bảo cung cấp đủ toa xe phục vụ các kế hoạch vận tải. Lập kế hoạch chi tiết về số lượng và chủng loại toa xe đến hạn đi SCDK trong năm 2025, căn cứ kế hoạch SCDK để xây dựng và triển khai kế hoạch mua sắm vật tư phụ tùng phục vụ sản xuất.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sau sửa chữa định kỳ, KCCB toa xe. Chú trọng chất lượng bộ phận chạy, hệ thống hãm toa xe để đảm bảo an toàn chạy tàu trong quá trình vận dụng. Kiểm tra rà soát các toa xe khách, hàng lạc hậu kỹ thuật có tuổi thọ cao, ít sử dụng để lập kế hoạch thanh lý toa xe. Tổ chức kiểm tra, phúc tra các toa xe thanh lý theo kế hoạch của Công ty để chỉ đạo thu hồi vật tư còn tốt của các toa xe thanh lý để tái sử dụng nhằm tiết kiệm chi phí.

Triển khai thực hiện công tác giám sát kiểm tra chất lượng, khối lượng vật tư kỹ thuật đối với các toa xe SCDK nhằm nâng cao chất lượng sửa chữa và tiết giảm chi phí sửa chữa toa xe.

2.5. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư năm 2025, ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực kinh doanh vận tải theo kế hoạch đảm bảo tiến độ và chất lượng, bao gồm: các dự án đóng mới toa xe; mua mới, nâng cấp công suất tổ hợp máy phát điện cấp phụ tải cho các đoàn tàu khách (Mua mới và lắp đặt 06 tổ hợp máy phát điện công suất 475KVA-500KVA, nâng cấp công suất 15 tổ máy phát điện từ 380KVA lên 420KVA); xây dựng công trình và mua mới máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ công tác sửa chữa toa xe và tác nghiệp đầu cuối vận tải (cải tạo nhà khách ga Hải Phòng thành trụ sở Chi nhánh VTĐS Hải Phòng, mua mới máy hàn gờ bánh xe, ky cứu hộ, máy là vải công nghiệp, hệ thống rửa xe tự động thành ngoài toa xe khách,...).

2.6. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo ATGTĐS theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/ĐU ngày 02/4/2028 của Đảng ủy Tổng công ty

ĐSVN, tập trung làm tốt: công tác tuyên truyền giáo dục về công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kiểm tra đảm bảo an toàn vận tải, tập trung vào kiểm tra, giám sát thực hiện quy trình, quy phạm trong chỉnh bị, khám chữa, sửa chữa định kỳ toa xe; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảm bảo an toàn GTĐS; nâng cao hiệu quả phối hợp trong giải quyết sự cố, tai nạn; triển khai việc lắp đặt thiết bị chống trật bánh kéo dài trên các toa xe. Tập trung triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/ĐU của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN và Chỉ thị số 01-CT/ĐU của Đảng ủy Công ty về phòng chống tiêu cực, trọng tâm là phòng chống vãn nạn bao khách, bao hàng, gian lận thương mại trong vận tải đường sắt.

2.7. Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện các Quy chế, Quy định của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt trên cơ sở đánh giá hiệu quả các Quy chế, Quy định trong năm đầu triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo mô hình Công ty cổ phần Vận tải đường sắt và các quy định hiện hành của Pháp luật đảm bảo nhằm từng bước hoàn thiện quy trình sản xuất kinh doanh của Công ty hiệu quả, phù hợp với cơ chế thị trường.

2.8. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, lao động của Công ty theo tinh thần thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII. Xây dựng định biên lao động sát với thực tế, tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp, bổ trợ; sắp xếp lao động đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị.

2.9. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại lực lượng lao động, đặc biệt là lực lượng lao động tay nghề cao, lao động khối toa xe đáp ứng nhu cầu sản xuất, đảm bảo chất lượng lao động phù hợp với tình hình sản xuất. Xây dựng đề án thực hiện nhiệm vụ SXKD và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác khai thác kinh doanh vận tải, khám chữa chỉnh bị toa xe khi dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam và dự án đường sắt mới Lào Cai – Hà Nội - Hải Phòng hoàn thành và đi vào hoạt động.

2.10. Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, phục vụ khách hàng, điều hành sản xuất và quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản lý các lĩnh vực công tác của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tháng 11-12 năm 2024 và một số mục tiêu giải pháp thực hiện năm 2025. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt sẽ nỗ lực trong SXKD, triển khai hiệu quả các lĩnh vực công tác góp phần hoàn thành

kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty. Chúng tôi mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng của các quý vị cổ đông trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC KIỂM SOÁT VIÊN**

Kính thưa các quý Cổ đông!

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/12/2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;

Ban kiểm soát xin phép được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt (Theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán), cụ thể như sau:

1. Báo cáo về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

1.1. Thù lao của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát được nhận lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 80/QĐ-HĐQT ngày 20/11/2024 của Hội đồng quản trị Công ty;

- Quỹ lương, thù lao của Ban Kiểm soát đã được chi trả trong tháng 11 và tháng 12 của năm 2024 là: **65.129.806^d** (Sáu mươi lăm triệu, một trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm linh sáu đồng); Tổng số Kiểm soát viên là **03** người (01 chuyên trách và 02 không chuyên trách).

- Việc thanh toán lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong tháng 11 và tháng 12 của năm 2024 được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời.

1.2. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát và các lợi ích khác.

- Dù pháp luật và Điều lệ Công ty cho phép nhưng để tiết kiệm tối đa chi phí, góp phần nêu gương trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban Kiểm soát chủ trương không tiến hành xây dựng chi phí hoạt động riêng cho Ban Kiểm soát. Mọi chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tuân thủ theo đúng các quy chế, quy định nội bộ của Công ty liên quan đến kiểm soát chi phí đảm bảo tính công khai, minh bạch, đơn giản và tiết kiệm.

2. Báo cáo tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát.

- Trong hai tháng cuối của năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 01 cuộc họp bất thường (*Theo Biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát ngày 31/10/2024*) để bầu ra Trưởng ban Kiểm soát và 01 cuộc họp định kỳ (*Theo Biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát ngày 06/12/2024*) để triển khai các công việc mang tính chất định kỳ của Ban Kiểm soát trong năm.

- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát đều được ghi chép đầy đủ và có đủ chữ ký của tất cả các thành viên Ban Kiểm soát, đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết thống nhất, phát huy tối đa trí tuệ của tập thể. Các đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được trao đổi thẳng thắn, công khai, dân chủ, đảm bảo tính thống nhất cao trong nội bộ Ban Kiểm soát trước khi gửi sang Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác.

3. Báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

3.1. Báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty.

3.1.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu so với kế hoạch (Chi tiết tại Phụ lục số 01).

- Dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, toàn Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ. Tổng doanh thu và thu nhập tháng 11 và tháng 12 năm 2024 đạt **682,872** tỷ đồng, bằng 103,07% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt **1,369** tỷ đồng, bằng 900,49% kế hoạch (*Vượt con số mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra về mức Lợi nhuận sau thuế là 0,152 tỷ đồng*);

- Sự thành công của các sản phẩm mới trong năm 2024 đã góp phần tạo nên những sắc màu tươi mới, sinh động cho bức tranh sản xuất kinh doanh đặc biệt là kinh doanh Vận tải hành khách. Công tác nâng cao chất lượng phương tiện, thái độ phục vụ khách hàng, chống bao khách bao hàng, an ninh an toàn và công tác vệ sinh được cải thiện rõ rệt khiến người dân càng lúc càng thêm yêu mến và có cái nhìn ấn tượng về Vận tải đường sắt.

3.1.2. Công tác đầu tư phát triển (Chi tiết tại Phụ lục số 02).

- Các dự án đầu tư được xây dựng và tổ chức thực hiện theo các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty.

3.2. Báo cáo kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty.

3.2.1. Tình hình tài chính và đánh giá các chỉ tiêu trong công tác tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 (Chi tiết tại Phụ lục số 03).

3.2.1.1. Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh lời 2 tháng cuối năm 2024.

- Tỷ suất lợi nhuận gộp = Lợi nhuận gộp / Doanh thu thuần
= 4.794.000.000 / 655.777.000.000 = 0,0073 lần (KH T11+12/2024)

Và = 41.268.115.527 / 661.593.941.850 = **0,0624** lần (TH T11+12/2024)

- Tỷ suất lợi nhuận ròng = Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần
= 152.000.000 / 655.777.000.000 = 0,0002 lần (KH T11+12/2024)

Và = 1.368.745.934 / 661.593.941.850 = **0,0021** lần (TH T11+12/2024)

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu:
= 152.000.000 / 684.264.621.781 = 0,0002 lần (KH T11+12/2024)

Và = 1.368.745.934 / 685.481.367.715 = **0,0020** lần (TH T11+12/2024)

- **Đánh giá:** Các chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận gộp, Tỷ suất lợi nhuận ròng, Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đều có sự thay đổi theo hướng tích cực giữa kết quả thực hiện với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

3.2.1.2. Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng toán 2 tháng cuối năm 2024.

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản / Nợ phải trả
= 2.325.380.808.788 / 1.639.899.441.073 = **1,418** lần

- Khả năng toán nợ ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn / Nợ phải trả ngắn hạn
= 692.130.761.275 / 968.627.955.929 = **0,714** lần

- Khả năng toán nhanh = (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ phải trả ngắn hạn
= 515.096.084.800 / 968.627.955.929 = **0,531** lần

- **Đánh giá:** Hệ số Tài sản ngắn hạn/Nợ phải trả ngắn hạn là 0,714: Nợ ngắn hạn của Công ty chủ yếu là nợ Chi phí điều hành giao thông vận tải đường sắt của Công ty mẹ - Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các khoản nợ phải trả đáo hạn làm cho lượng luân chuyển tiền tệ bị thiếu, hụt. Tuy nhiên với các chỉ tiêu phân tích về khả năng thanh toán trên, Công ty vẫn đáp ứng và đảm bảo được các yêu cầu về khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2024.

3.2.1.3. Một số chỉ tiêu cân đối nợ và chỉ tiêu hoạt động.

- Hệ số nợ phải trả = Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu
= 1.639.899.441.073 / 685.481.367.715 = **2,3923** lần

- **Đánh giá:** Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 2,39 lần; Tỷ lệ này >1: Nguyên nhân do trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019 Công ty thực hiện đầu tư mua mới các toa xe khách và toa xe M_c để đổi mới phương tiện phục vụ vận tải, gia tăng tiện ích, đáp ứng nhu cầu vận chuyển của xã hội. Theo quy định tại khoản 04, Điều 20 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định hệ số này không được vượt quá 3 lần. Như vậy với hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty là **2,3923** lần vẫn đảm bảo nằm trong mức cho phép theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015.

- Ngoài ra hàng tồn kho là vật tư chủ yếu dùng cho sửa chữa toa xe > 183 tỷ đồng đã chiếm dụng vốn kinh doanh khá lớn.

3.2.2. Thẩm định báo cáo tài chính.

- Trên cơ sở các báo cáo tài chính tháng 11 và 12 năm 2024 của Công ty lập (*Đã được kiểm toán*), Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất như sau:

- Báo cáo tài chính tháng 11 và 12 năm 2024 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ và phân loại đầy đủ, đúng quy định.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách khách quan, trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của Công ty hai tháng cuối năm 2024; Tuân thủ công tác kế toán và chế độ báo cáo theo quy định tại Luật Kế toán số 88/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp cũng như các chuẩn mực của kế toán Việt Nam.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty.

4.1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị Công ty.

- Trong hai tháng cuối của năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để thông qua nhiều quyết định theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát nhận xét hoạt động của Hội đồng quản trị hoàn toàn phù hợp các với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu của sản xuất kinh doanh và những nội dung cần phải xin ý kiến Hội đồng quản trị theo phân cấp.

- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý của pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và trong mọi lĩnh vực của sản xuất kinh doanh Công ty; Đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành trong công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/12/2024.

- Đối với tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị, theo Ban Kiểm soát Hội đồng quản trị đã luôn rất chủ động, tận tụy, trách nhiệm và tích cực.

4.2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc Công ty.

- Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đã đưa ra nhiều giải pháp đồng bộ, kịp thời và sáng tạo để thích ứng với sự thay đổi của mô hình tổ chức sau tái cơ cấu; Chủ động rà soát và điều chỉnh phương án cân đối thu - chi cho năm 2024; Xây dựng các giải pháp tăng thu giảm chi, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Quyết liệt chỉ đạo để đưa ra thị trường các sản phẩm mới có chất lượng cao nhằm thu hút khách hàng và tạo hiệu ứng truyền thông, quảng bá cho Công ty; Luôn gương mẫu đi đầu cho tinh thần làm việc trách nhiệm, coi trọng hiệu quả công việc.

- Về công tác tài chính kế toán: Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính kế toán, thuế; Hoàn thành cáo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán, thực hiện công bố thông tin đúng thời hạn và quy định; Làm tốt công tác quản trị tài chính tại các đơn vị; Thường xuyên đôn đốc thu hồi công nợ; Làm tốt công tác thanh lý tài sản, vật tư phụ tùng hư hỏng để tăng nguồn thu cho Công ty và không làm chiếm dụng, lãng phí kết cấu hạ tầng đường sắt.

- Về công tác đầu tư: Các dự án được xây dựng và tổ chức thực hiện theo các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty sau khi hợp nhất.

- Về công tác tổ chức cán bộ - lao động: Tổng giám đốc đã thực hiện đúng theo phương án sử dụng lao động được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt; Sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả khiến năng suất lao động được tăng cao sau tái cơ cấu; Thực hiện tốt công tác trả lương theo Vị trí việc làm, đảm bảo việc thực hiện chế độ chính sách và thu nhập bình quân của người lao động sau hợp nhất luôn vượt mức Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

4.3. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác của Công ty.

- Căn cứ phân công nhiệm vụ, theo quan điểm của Ban Kiểm soát các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đều đã rất chủ động và tích cực trong công tác chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh. Đặc biệt là các đồng chí ở khu

vực Sài Gòn đã khắc phục mọi khó khăn do điều kiện địa lý phải xa gia đình để góp phần tạo nên thành tựu chung cho toàn Công ty.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

5.1. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban Kiểm soát được mời tham dự trong tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được trình bày quan điểm và đưa ra đề xuất một cách thẳng thắn, bình đẳng và dân chủ.

- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị tạo mọi điều kiện để tiếp cận các thông tin, tài liệu mà Ban Kiểm soát quan tâm; Được lắng nghe, trao đổi, giải thích đầy đủ, rõ ràng, có trách nhiệm đối với các vấn đề hoặc nội dung mà Ban Kiểm soát cần được làm rõ.

5.2. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Tổng Giám đốc Công ty.

- Ban Kiểm soát được mời tham dự trong tất cả các cuộc họp do Tổng Giám đốc chủ trì mà Ban Kiểm soát cần phải có thêm thông tin; Được nêu lên quan điểm và chính kiến của Ban Kiểm soát, đồng thời Ban Kiểm soát cũng nhận được sự ghi nhận và tôn trọng cao của Tổng Giám đốc đối với các đề xuất của Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát được Tổng Giám đốc tạo điều kiện tối đa để thực hiện tốt chương trình công tác. Giữa Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát thường xuyên có sự trao đổi, phối hợp chặt chẽ trên tinh thần đoàn kết, ủng hộ, tin cậy và giúp đỡ của Tổng Giám đốc đối với các hoạt động của Ban Kiểm soát.

5.3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với các cổ đông của Công ty.

- Phần lớn các cổ đông đều rất thiện chí, thấu hiểu và tôn trọng đối với các hoạt động của Ban Kiểm soát. Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận nhỏ các cổ đông trong nội bộ Công ty còn xa cách, chưa tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát khi tiếp cận thông tin.

6. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát có 03 thành viên gồm 01 Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm. Ban Kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, cá nhân phụ trách. Các thành viên của Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

- Trên cơ sở Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/12/2024, các Kiểm soát viên theo lĩnh vực được phân công chủ động làm việc với tinh thần đoàn kết, hợp tác, bình đẳng và tôn trọng; Mạnh dạn đóng góp các ý kiến quan trọng, thẳng thắn và đưa ra đề xuất với Hội đồng quản trị, Ban điều hành; Phối hợp tốt với

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Kính thưa các quý Cổ đông!

Công tác hợp nhất hai Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt, hoàn thành trước thời hạn phương án tái cơ cấu được đánh giá là một trong những sự kiện nổi bật của Ngành Đường sắt trong năm 2024, cũng là mong mỏi của gần 5.000 người lao động của cả hai Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn trong nhiều năm qua, mong muốn có một mô hình tổ chức ổn định và lâu dài để yên tâm công tác. Sau khi tái cơ cấu thành công, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt đã có những bước chuyển mình tích cực, đặc biệt là trong công tác kinh doanh Vận tải hành khách, nâng cao chất lượng phương tiện, thái độ phục vụ hành khách, đưa ra nhiều sản phẩm mới và thực hiện tốt công tác chống thất thu. Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Đảng ủy, Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, những việc mà Hội đồng quản trị, Ban điều hành và **4.874** lao động của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt đã làm được trong năm 2024 theo đánh giá của Ban Kiểm soát, là rất nhiều và khá thành công. Kết thúc một năm thành công như vậy, với hiệu ứng và những hình ảnh đẹp mà các sản phẩm mới đã mang lại cho Ngành Đường sắt nói chung và Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt nói riêng trước dư luận và xã hội, với quyết tâm và đà tăng trưởng của năm 2024, Ban Kiểm soát tin tưởng Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt sẽ có một năm 2025 đoàn kết, đổi mới, tăng trưởng và hiệu quả. Xin chân thành cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vương Phương Thảo

Phụ lục số 01
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SO VỚI KẾ HOẠCH
(Tháng 11 và tháng 12 năm 2024)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	662.505	682.872	103,07%
a)	<i>DT thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>655.777</i>	<i>661.594</i>	<i>100,89%</i>
b)	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>1.036</i>	<i>1.306</i>	<i>126,04%</i>
c)	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>5.692</i>	<i>19.972</i>	<i>350,89%</i>
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	662.333	681.503	102,89%
a)	<i>Giá vốn hàng bán + CP bán hàng + CP quản lý</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>650.983</i>	<i>668.570</i>	<i>102,70%</i>
b)	<i>Chi phí tài chính</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>10.674</i>	<i>10.068</i>	<i>94,32%</i>
c)	<i>Chi phí khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>676</i>	<i>2.865</i>	<i>423,87%</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	152	1.369	900,49%
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (Bquan)	%	0,02%	0,20%	
5	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	103.229	111.936	108,43%
6	Tổng số lao động sử dụng bình quân	Người	4.744	4.709	99,26%
7	Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2024	Người		4.874	
8	Bình quân tiền lương	Triệu đồng/người/tháng	10.88	11.89	109,24%
9	Vốn điều lệ	Triệu đồng	1.303.689	1.303.689	100,00%

Phụ lục số 02
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Thực hiện	
			Giá trị	Quyết toán
I - Các dự án hoàn thành tháng 11+12 năm 2024		10.780	9.219	9.219
1	Lắp đặt khung sắt mái tôn nhà xưởng SCTX đường 15-16 trạm khám chữa toa xe Giáp Bát - Chi nhánh Toa xe Hà Nội	3.840	3.450	3.450
2	Đầu tư mới bộ ky điện thủy lực một chiều 50 tấn - Chi nhánh Toa xe Hà Nội	980	814	814
3	Đầu tư mới thiết bị máy hàn gờ bánh toa xe-Phân xưởng cơ khí thuộc Chi nhánh toa xe Hà Nội	522	478	478
4	Đầu tư mới máy tiện vạn năng -Chi nhánh Toa xe Vinh	938	175	175
5	Nâng cấp, cải tạo 02 toa xe C thành 02 toa xe giá cổ	4.500	4.302	4.302
II - Các dự án chuyển tiếp năm 2025		139.720		
1	Nâng cấp cải tạo 08 Toa xe khách	13.500		
2	Đầu tư mới 02 Máy siêu âm dò tìm khuyết tật kim loại	800		
3	Đầu tư mới 01 máy nén khí	700		
4	Đầu tư mới 01 hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	900		
5	Hoán cải toa xe khách thành toa xe chở hành lý	950		
6	Bộ thử van LV3	870		
7	Thay thế và cải tạo nội thất toa xe khách chạy trên tuyến Hà Nội - Hải Phòng	40.000		
8	Đầu tư mới Toa xe hàng giai đoạn 2023 - 2024 (Đóng mới 50 toa xe Mc)	82.000		
Cộng (I + II)		150.500		

Phụ lục số 03
MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH THÁNG 11+12 NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	T11&12	Ghi chú
I	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,71	Công ty không có một nguồn lực tài chính dư dả trong ngắn hạn
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,53	Công ty không có một nguồn lực tài chính dư dả trong ngắn hạn
II	Cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ / Tổng tài sản	Lần	0,71	71% Tài sản của Công ty hình thành từ nguồn vốn chiếm dụng (Vốn vay, Nợ phải trả), 29% Tài sản hình thành từ vốn tự có.
2	Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	2,39	Vốn chiếm dụng (Vốn vay, Nợ phải trả) = 2,39 lần VCSH)
III	Năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,5	Vòng quay hàng tồn kho 3,5 lần
2	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,28	1 đồng Tài sản tạo ra 0,28 đồng Doanh thu
IV	Khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,207%	Lợi nhuận dương
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	0,200%	Lợi nhuận dương
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	0,059%	Lợi nhuận dương

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, lợi nhuận và
cổ tức năm 2025 của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 10 tháng đầu năm 2024 của hai Công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội, Sài Gòn và 2 tháng cuối năm 2024 của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, lợi nhuận và cổ tức năm 2025 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5 264 934
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	5 209 934
<i>a</i>	<i>Doanh thu vận tải</i>	<i>nt</i>	<i>4 705 220</i>
<i>b</i>	<i>Doanh thu cung cấp sản phẩm tác nghiệp</i>	<i>nt</i>	<i>54 714</i>
<i>c</i>	<i>Doanh thu kinh doanh ngoài vận tải</i>	<i>nt</i>	<i>450 000</i>
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	nt	10 000
1.3	Thu nhập khác (thanh lý tài sản,...)	nt	45 000
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	5 239 658
2.1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	5 171 658
<i>a</i>	<i>Chi phí quản lý tập trung tại Công ty</i>	<i>nt</i>	<i>3 241 984</i>
<i>b</i>	<i>Chi phí vận tải tại các đơn vị và cơ quan</i>	<i>nt</i>	<i>1 491 674</i>
<i>c</i>	<i>Chi phí kinh doanh ngoài vận tải</i>	<i>nt</i>	<i>438 000</i>
2.2	Chi phí tài chính	nt	56 500
2.3	Chi phí khác	nt	1 500
2.4	Dự phòng (trợ cấp thôi việc, tai nạn, bảo lữ,...)	nt	10 000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25 276
4	Lợi nhuận sau thuế	nt	25 276
5	Tổng số lao động sử dụng bình quân	Người	4 983
6	Tiền lương bình quân của người lao động	Đồng/ tháng	13 521

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
7	Các khoản phải nộp NS phát sinh	Triệu đồng	525 840

* Kế hoạch phân phối lợi nhuận: Năm 2025 Công ty không thực hiện việc chi trả cổ tức.

II. Thực hiện các dự án năm 2024.

Trong năm 2024 (tháng 11+12), Công ty đã hoàn thành 05 dự án với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 11 tỷ 230 triệu đồng và giá trị quyết toán vốn đầu tư là 9 tỷ 868 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục 01 kèm theo).

III. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025

1. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện kế hoạch

- Ưu tiên cân đối đủ nguồn vốn đối ứng, vốn thanh toán cho các dự án đầu tư phát triển đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước ngày 31/12/2025; vốn chuẩn bị đầu tư các dự án toa xe.

- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực kinh doanh vận tải, bao gồm: dự án đóng mới, cải tạo, nâng cấp toa xe; xây dựng công trình và mua mới máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ công tác sửa chữa toa xe và tác nghiệp đầu cuối vận tải,...

- Ưu tiên các dự án mở rộng liên danh, liên kết để thực hiện xã hội hóa đầu tư cho vận tải.

2. Danh mục dự án đầu tư phát triển

a) Các dự án chuyển tiếp (dự án đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2024): Bao gồm 08 dự án, có tổng mức đầu tư dự kiến là 146 tỷ 520 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 02 kèm theo).

b) Dự án trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua: Bao gồm 25 dự án, có tổng mức đầu tư dự kiến là 219 tỷ 380 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 03 kèm theo).

c) Các dự án huy động vốn xã hội hóa: Bao gồm 03 danh mục, có tổng mức đầu tư dự kiến là 405 tỷ 800 triệu đồng.

Trong đó:

- 01 dự án hợp tác đầu tư năm 2024 chuyển tiếp sang năm 2025, có tổng mức đầu tư dự kiến là 10 tỷ 800 triệu đồng.

- 02 dự án hợp tác đầu tư năm 2025, có tổng mức đầu tư dự kiến là 395 tỷ.
(chi tiết nêu tại phụ lục số 04 kèm theo).

3. Phương án vốn đầu tư (không bao gồm vốn xã hội hóa)

a) Nhu cầu vốn để thực hiện đầu tư năm 2025 là 187 tỷ 209 triệu đồng.

Trong đó:

- Sử dụng vốn khấu hao TSCĐ của Công ty là 139 tỷ 209 triệu đồng, gồm:

+ Vốn đã bố trí năm 2024: 16 tỷ 765 triệu đồng;

+ Bố trí vốn năm 2025: 122 tỷ 444 triệu đồng.

- Vay vốn ngân hàng thương mại: 48 tỷ đồng.

b) Kế hoạch sử dụng vốn khấu hao TSCĐ năm 2025 của Công ty:

Nguồn vốn trích khấu hao TSCĐ được sử dụng năm 2025 là: 218 tỷ 257 triệu đồng (*chi tiết nêu tại phụ lục số 05 kèm theo*), được bố trí như sau:

- Trả nợ gốc vốn vay cho các dự án đầu tư đã hoàn thành các năm trước: 95 tỷ 813 triệu đồng (*chi tiết nêu tại phụ lục số 06 kèm theo*).

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp: 68 tỷ 200 triệu đồng.

- Bố trí vốn cho các dự án đầu tư năm 2025: 54 tỷ 244 triệu đồng.

IV. Tổ chức thực hiện

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

- Triển khai các bước lập dự án, quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án (*bao gồm cả các dự án thực hiện theo phương thức xã hội hóa*) đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan.

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư phát triển nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

Phụ lục số 01
CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH THÁNG 11+12 NĂM 2024

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	TMĐT phê duyệt	Kế hoạch vốn			T.hiện/ Q.toán
			Vốn khấu hao TSCĐ	Vốn vay	Cộng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=4+5	(7)
1	- Lắp khung sắt mái tôn kéo dài nhà xưởng sửa chữa toa xe đường 15-16 Chi nhánh Toa xe Hà Nội	3.840	570			3.450
2	Máy tiện vụn năng Inverter PHSP 1500-Chi nhanh Toa xe Vinh	938	860			821
3	Ky thủy lực 50 tấn (1 chiều)-Chi nhanh Toa xe Hà Nội	980	850			815
4	Máy hàn gờ bánh toa xe-Chi nhánh Toa xe Hà Nội	522	490			479
5	NCCT 02 toa xe C thành 02 toa xe già cở	4.950	4.500			4.303
	Tổng cộng	11.230	7.270	-	-	9.868

Phụ lục số 02
CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	K.lượng/ Quy mô	TMĐT (Theo QĐ cho phép CBĐT)	Vốn đã bố trí		Bổ sung vốn 2025	
				Vốn khấu hao TSCĐ	Năm ghi vốn	Vốn khấu hao TSCĐ	Vay vốn Ngân hàng
1	Nâng cấp cải tạo 08 toa xe khách	Nâng cấp cải tạo 06 toa xe BL80 thành 06 toa xe ANL28; NCCT 02 toa xe CD5748, 5749 làm xe nhiệm sở	13 500	12 000	2024=12 tỷ đồng	1,500	
2	Đầu tư mới 02 Máy siêu âm dò tìm khuyết tật kim loại	Mua mới 02 máy siêu âm dò kim loại	800	800	2024=800 triệu đồng		
3	Đầu tư mới 01 máy nén khí	Mua mới 01 máy nén khí: - Công suất: 75 HP (55kW) - Lưu lượng khí nén: > 9 m ³ /phút - Điện áp: 380V/3Pha/50 Hz - Áp lực làm việc: 9 ÷ 12 kg/cm ²	700	700	2024=700 triệu đồng		
4	Đầu tư mới 01 Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	Một hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	900	900	2024=900 triệu đồng		
5	Hoán cải toa xe khách thành toa xe chở hành lý	Hoán cải 06 toa xe B80 (hoặc toa xe phát điện) thành toa xe chở hành lý	950	950	2024=950 triệu đồng		

6	Bộ thử van LV3	- Đầu tư mới 01 hệ thống thiết bị kiểm tra van LV3 theo tiêu chuẩn chế tạo,	870	790	2024=790 triệu đồng		
7	Thay thế và cải tạo nội thất toa xe khách chạy trên tuyến Hà Nội-Hải Phòng	Sử dụng 20 toa xe khách TH1/TH2 để thay thế và cải tạo nội thất chuyển thành toa xe khách A56/A48, trong đó: - Thay thế và cải tạo nội thất 18 toa xe khách TH2 chuyển thành toa xe A56; - Thay thế và cải tạo nội thất 02 toa xe khách TH1 chuyển thành toa xe khách A48	54 000	225	2024=225 triệu đồng	46,700	
8	Đầu tư mới toa xe Hàng -giai đoạn 2023-2024 (đóng mới 50 toa xe Mc)		74 800	400	2024= 400 triệu đồng	20,000	48,000
	Cộng		146 520	16 765		68,200	48,000

Phụ lục số 03
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Ghi chú/ Địa điểm đầu tư
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2025	Vốn vay ngân hàng	
I	Chi nhánh Toa xe Hà Nội			38 710	35 370		
1	Máy hàn 3fa 380V	Mua mới 08 máy hàn 3fa 380v; máy hàn có thông số kỹ thuật có bản như sau: - Điện thế vào (V): 3 Pha - 380V - Tần số (Hz):50/60 - Công suất (KVA):17 - Chức năng hàn que, đường kính: Có, từ 2 – 6mm	Hiện trạng: Phần lớn các bộ phận sửa chữa được trang bị Máy hàn 3fa 380V từ trước năm 2000, đến nay chưa có đầu tư mới. Hiện nay, đều đã qua thời gian dài sử dụng gần 25 năm, thường xuyên xảy ra lỗi và các hiện tượng hư hỏng. Một số máy đã bị hư hỏng nặng, không còn khả năng sửa chữa khôi phục phải dừng hoạt động. Đề nghị mua phục vụ sản xuất.	430	390		Phân xưởng SCTX Hà Nội, Yên Viên, PĐKCCB và các trạm KCTX Chi nhánh Toa xe Hà Nội

2	Máy nén khí	<p>Mua mới 02 Máy nén khí; máy có các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất: 10HP/380V, 50HZ - Lưu lượng: > 1.1m³/ phút - Tủ lọc, tách sấy - Phụ kiện kèm theo máy 	<p>Hiện tại trạm khám xe Bim Sơn và Yên Bái: Đã được trang cấp thiết bị này để phục vụ sản xuất. Nhưng do thiết bị đã qua sử dụng, thải loại được điều chuyển từ Phân xưởng Yên Viên lên khi có đầu tư mới, máy còn lại tự trang bị. Máy sử dụng lâu ngày, công suất nhỏ, lạc hậu thường xuyên hư hỏng, thiếu độ tin cậy và thị trường thiếu vật tư thay thế dẫn đến mất ổn định sản xuất và chậm tiến độ sửa chữa toa xe.</p>	270	250	Trạm KCTX Bim sơn và Yên Bái
3	Đầu tư mới 01 Máy tiện vẠN năng Inverter	<p>Mua mới 01 Máy tiện vẠN năng Inverter có thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính tiện qua băng máy 520 mm - Đường kính tiện qua bàn xe dao 330 mm - Số cấp tốc độ trục chính Vô cấp - Công suất động cơ chính 7.5 HP - Công suất động cơ bơm làm mát 0.125 HP - Hành trình băng trên bàn xe dao 125 mm - Hành trình ngang của bàn xe dao 275 mm - Chiều dài băng máy 1500 mm - Nguồn điện 3Pha/380V/50Hz 	<p>- Hiện tại, xưởng gia công các chi tiết phụ tùng toa xe băng máy tiện tại Phân xưởng SCTX Hà Nội thuộc Chi nhánh có 03 Máy tiện, gồm: Máy tiện T630D; T18A; T6M16 các máy đều do Việt nam chế tạo, được đầu tư từ năm 1981, 2000 và 2003 đến nay đã trên 40 hoạt động liên tục phục vụ sản xuất, nên thiết bị thường xuyên bị hư hỏng. Nay có máy đã dừng hoạt động do bị hư hỏng nặng không có vật tư phụ tùng thay thế. Do đó Chi nhánh phải thường xuyên thuê ngoài gia công sửa chữa, sản xuất cối chuyển, bu lon, ốc, bạc,... làm tăng chi phí thuê ngoài, không chủ động được công việc, ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và ngày dừng sửa chữa.</p>	780	850	<p>- Xưởng Cơ khí thuộc Phân xưởng SCTX Hà Nội - Chi nhánh Toa xe Hà Nội. Số 122 đường Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội</p>

4	Máy khám nứt điện từ, loại cầm tay	<p>- Mua mới 03 máy có chức năng cơ bản: + Vị trí lỗi có thể phát hiện: trên bề mặt kim loại có từ tính như vết nứt trên bề mặt; vết nứt do co lại; khuyết tật; xỉ hàn trên mối hàn; vết nứt do mài; vết nứt nguội; vết nứt mỏi.</p>	<p>- Hiện tại Trạm KCTX Yên Bái, Bim Sơn và Giáp Bát: Chưa được trang cấp Máy khám nứt điện từ để phục vụ sản xuất. Toàn bộ các sản phẩm, chi tiết phụ tùng (Giá chuyên hướng, Arapter, Lưỡi móc, Ấc các loại...) thực hiện khám nứt đều phải đưa về Phân xưởng Yên viên hoặc Hà Nội để thực hiện theo đúng qui trình. Vì vậy, dẫn đến gia tăng chi phí vận chuyển đi lại, hao tổn thời gian, công sức và thiếu sự chủ động trong sản xuất của mỗi bộ phận và chậm tiến độ sửa chữa toa xe của Chi nhánh.</p>	100	90	Trạm KCTX Yên Bái, Bim Sơn và Giáp Bát-Chi nhánh Toa xe Hà Nội
5	Máy ép mâm bánh xe	<p>Mua mới 01 máy ép mâm bánh toa xe: - Thông số kỹ thuật cơ bản: + Lực ép tối đa: 300 tấn + Hành trình xy lạnh: $\geq 700\text{mm}$ + Tổng công suất: $\leq 25\text{kW}$ - Thiết bị phụ trợ, móng máy và lắp đặt</p>	<p>- Chi nhánh toa xe Hà Nội, có 02 Phân xưởng sửa chữa công nghiệp chính (Phân xưởng Yên viên và Hà Nội) thực hiện chủ yếu sản lượng sửa chữa định kỳ toa xe Khách – Hàng của toàn Chi nhánh. Hiện tại hai Phân xưởng sửa chữa toa xe chưa được đầu tư, trang bị “Máy ép mâm bánh toa xe”. Do vậy nguồn cung cấp trực bánh thay chữa phụ thuộc rất nhiều vào nhập khẩu theo kế hoạch của Công ty và gia công lắp ép mâm bánh mới (Tại Chi nhánh toa xe Vinh hoặc Công ty cổ phần xe lửa Gia Lâm) - Chủ động trong công tác sửa chữa chỉnh bị toa xe (có thuyết minh chi tiết của Chi nhánh đính kèm)</p>	5 580	5 170	PX CK Chi nhánh Toa xe Hà Nội số 584 Hà Huy Tập, Yên Viên-Hà Nội

6	Máy phát điện công suất 475 - 500KVA	Mua mới và lắp đặt trên toa xe 06 tổ hợp máy phát điện công suất từ 475KVA ÷ 500 KVA	- Thay thế, dự phòng cho máy phát điện vào cấp sửa chữa - Thay thế dần cho các toa xe CVPĐ lắp máy công suất nhỏ - Nâng cao chất lượng phục vụ hành khách. (có thuyết minh chi tiết của Chi nhánh đính kèm)	13 400	12 120	Chi nhánh toa xe Hà Nội.
7	Nâng công suất các tổ hợp máy phát điện từ 380KVA lên 420 KVA	Thay thế 15 động cơ máy phát điện công suất 420 KVA	- Cải tạo, nâng công suất tổ hợp máy phát điện các toa xe CVPĐ lắp máy công suất nhỏ để đáp ứng nhu cầu cấp điện cho các đoàn tàu khách có trên 10 toa xe ĐHKK	18 150	16 500	Chi nhánh toa xe Hà Nội.
II	Chi nhánh Toa xe Vinh			450	410	
1	Máy hàn MIG bảo vệ khí CO2	Mua mới 01 máy hàn có thông số kỹ thuật cơ bản như sau: - Dòng điện sử dụng: 1pha/3 pha - 220V/380V. Dòng điện 50Hz. - Công suất đầu vào: 15-28KVA. - Đường kính dây hàn: 0.9mm - 1.4mm. - Máy trang bị chức năng kiểm soát hồ quang. - Máy bao gồm các chi tiết đi kèm: Cáp kẹp mát, cáp nguồn, van điều áp CO2, ống dẫn khí CO2, Cột cấp dây hàn, chi phí vận chuyển và lắp đặt.	- Hiện tại, Chi nhánh đang sử dụng máy hàn hồ quang điện, que hàn thông thường. Với máy hàn điện sử dụng hồ quang, tồn tại một số nhược điểm khi làm với số lượng chi tiết lớn, cụ thể: + Mỗi hàn sinh nhiệt mạnh, do đó cần nhiều thời gian để gá lắp vật hàn chắc chắn, chống biến dạng khi hàn. Ngay cả khi đã có các biện pháp chống biến dạng nhiệt, sản phẩm vẫn dễ xuất hiện nứt, vênh trong quá trình gia công. + Tốc độ hàn chậm, tác động của khói hàn và hồ quang điện ảnh hưởng đến môi trường làm việc xung quanh, đặc biệt là với vị trí hàn cố định trong không gian nhỏ.	100	90	Chi nhánh Toa xe Vinh

2	<p>Hệ thống điện chiếu sáng nhà xưởng A4, A6, A7, A14.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp mới trục đường dây điện 3 từ trạm biến áp về các nhà xưởng A4, A6, A7, A15. Tổng chiều dài dây kéo là 1.140m. - Lắp mới đường dây xuống các thiết bị đèn chiếu sáng, tủ điện chiếu sáng trong các nhà xưởng A4, A6, A7, A15. Tổng chiều dài dây dẫn là 550m. - Lắp mới 06 tủ điện: 01 tủ điện tập trung, 05 tủ điện phân phối tại các xưởng. Lắp mới 01 attomat 3 pha tổng 150A, 25 attomat 3 pha nhánh 100A đóng ngắt điện tại các khu vực cấp điện trong các nhà xưởng. - Lắp mới 80 bóng đèn chiếu sáng 200W tại các vị trí trong các nhà xưởng A4, A6, A7, A15. 	Phục vụ sản xuất	350	320		
III	Chi nhánh Toa xe Sài Gòn			5 230	4 770		

1	Máy đo độ cứng kim loại.	<p>Mua mới 01 máy đo độ cứng kim loại có thông số :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị đo độ cứng: HL, HB, HRB, HRC, HRA, HV, HS - Bộ nhớ: 48~600 nhóm- Giải đo: HLD (170~960) - Cấp chính xác: $\pm 6\text{HLD}$ ($760 \pm 30\text{HLD}$) sai số của giá trị hiển thị - Tùy chọn thêm kiểu tác động: DC/D+15/G/C/DL - Độ cứng phôi lớn nhất: 996HV (đôi với tác động kiểu: D/DC/DL/D+15/C), 646HB. - Bán kính nhỏ nhất (lồi/lõm) Rmin = 50mm (with special support ring Rmin= 10mm) - Độ dày sản phẩm nhỏ nhất: 5mm (tác động kiểu D/DC/DL/D+15), 1mm (tác động kiểu C), 10mm (tác động kiểu G). - Độ dày nhỏ nhất bề mặt cứng: 0.8mm - Nguồn: Pin sạc 3.7V/600mA. 	<p>Để phục vụ sản xuất khi toa xe sửa chữa định kỳ và ngoài vận dụng, trong việc kiểm tra độ cứng kim loại (như: gờ bánh.....)</p>	130	120	Chi nhanh Toa xe Sài Gòn
---	--------------------------	--	--	-----	-----	--------------------------

2	Máy hàn gờ bánh xe	<p>Mua mới 03 máy hàn gờ bánh toa xe có thông số:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Motor giảm tốc cốt ngang (Motor ra dây hàn): + Công suất: 0,75÷1,5kW + Tốc độ đầu ra (có thể tùy chỉnh). + Điện thế: 220.380V + Đường kính trục ra (có rãnh then): 17÷20 mm + Loại trục ra: Trục ngang 90° - Phụ tùng theo máy: Kẹp mát dạng C, loại khỏe 1000A CMP202 Cái 1.00 Cáp hàn 95mm², Loại A 2200006 Mét 5.00 Cáp hàn 120mm² 2200074 Mét 20.00 Cáp điều khiển 8 lõi 1.25mm² 	<p>Chi nhánh Toa xe Sài Gòn, hàng năm được giao nhiệm vụ SCN, SCL khoảng 400 toa xe khách, hơn 600 toa xe hàng và xe Lâm tu theo kế hoạch được Công ty giao. Các toa xe SCDK và vận dụng hiện nay xuất hiện nhiều tình trạng mòn gờ dẫn đến phát sinh khối lượng toa xe phải hàn gờ bánh xe nhiều trên 1.000 xe. Hiện nay tại khu vực Sài Gòn, Sóng Thần và Tháp Chàm có 3 máy thường xuyên bị hỏng ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của Xí nghiệp nhằm Phục vụ trong SCDK để nâng cao năng xuất lao động đề nghị trang bị mới mỗi khu vực thêm 01 máy để thay thế máy cũ góp phần thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty VTĐS.</p>	1 140	1 050		<p>Phân xưởng Thiết bị phụ tùng, Trạm khám xe Sóng Thần, Phân xưởng Cơ khí toa xe Tháp Chàm- Chi nhánh Toa xe Sài Gòn</p>
3	Ky sàng cứu hộ	<p>Mua mới 02 bộ ky cứu hộ có thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sức nâng: Ptt = 100 (tấn). - Hành trình: ≥120 mm. - Chủng loại: Hai chiều. - Vận tốc nâng (dưới tải 50 tấn): ≥40mm/phút. - Cụm động lực gồm động cơ Diesel. + Bàn điều khiển : Công suất điều khiển được 04 thiết bị nâng trở lên. 	<p>. Sự cần thiết phải đầu tư: Hiện nay Chi nhánh Toa xe Sài Gòn đang sử dụng 02 bộ ky sàng cứu hộ sử dụng từ năm 1996 và 2005. Thường bị hư hỏng. Xí nghiệp đề nghị trang bị thêm 01 thiết bị để phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn.</p> <p>- Bổ sung 01 bộ trạm khám xe Đồng Đăng thuộc Chi nhánh Toa xe Hà Nội</p>	3 960	3 600		<p>- Chi nhánh Toa xe Sài Gòn - Chi nhánh Toa xe Hà Nội</p>
IV	Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội		1 370	1 260			

1	Hệ thống âm thanh hội trường	<p>Hệ thống thiết bị âm thanh hội trường phục vụ hội nghị hoàn chỉnh bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ điều khiển trung tâm (nhãn hiệu TOA). Dây link tín hiệu. - Micro đại biểu, Micro chủ tọa (nhãn hiệu TOA). - Loa (TOA), thiết bị tăng âm truyền thanh (TOA), bộ xử lý tín hiệu âm thanh (DBZ). <p>1.2.2- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Hãng sản xuất thiết bị.</p>	<p>Hệ thống thiết bị âm thanh hội trường phục vụ hội nghị, họp giao ban sản xuất đã được sử dụng trên 30 năm. Qua khảo sát tình trạng thiết bị đánh giá như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Micro các nút ấn hồng/chập chòn, kết nối không ổn định; + Âm ly, loa: Thiết bị sử dụng nhiều năm: màng loa bị lão hóa/rách dẫn đến âm thanh phát ra bị rè, không rõ tiếng... <p>Với tình trạng, chất lượng thiết bị của hệ thống âm thanh hiện nay, việc đầu tư mua mới hệ thống âm thanh hội trường để phục vụ cho các cuộc họp, hội nghị và giao ban sản xuất của Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội là rất cần thiết.</p>	270	250		Hội trường Chi nhánh Đoàn tiếp viên ĐS HN
2	Máy sấy công nghiệp tại xưởng giặt là Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất. - Công suất $\geq 62,5$ kg/ mẻ. - Hệ điều khiển: vi xử lý. - Tạo nhiệt: điện. - Thể tích lồng sấy ≥ 1250 lít. - Điện áp: 380V/3PH/50Hz. - lắp đặt móng máy + hệ thống điện điều khiển + ống thoát khí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội đang thực hiện nhiệm vụ vận chuyển và giặt là hàng vải sợi phục vụ sản xuất. + Sản lượng bình quân giặt là hàng vải sợi tháng thấp điểm là: 101 tấn. + Sản lượng bình quân giặt là hàng vải sợi tháng cao điểm là 146 tấn. <p>Với số lượng máy giặt, máy vắt, máy sấy, máy là Chi nhánh đang quản lý sử dụng phải vận hành liên tục để đảm bảo hàng giặt là phục vụ sản xuất. Những máy sấy được đầu tư sử dụng từ năm 2018 hư hỏng nhiều phải sửa chữa nhiều lần dẫn đến thiếu máy móc để giặt là.</p>	650	600		Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội